TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YP** **TỈNH BN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 11/2022/QĐST- KDTM.	*YP, ngày 24 tháng 11 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 13/2022/TLST- KDTM ngày 19/10/2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP SG TT.

Địa chỉ: Số 260-268 NK KN, Phường V T S, Quận 3, thành phố HCM.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D, chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Thành T, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP SG TT chi nhánh BN.

Người được ủy quyền lại:

1. Bà Hoàng Thị T, chức vụ: Phó phòng kiểm soát rủi ro- Ngân hàng TMCP SG TT chi nhánh BN.

2. Ông Lê Văn N, chức vụ: Chuyên viên quản lý nợ - Ngân hàng TMCP SG TT chi nhánh BN.

Địa chỉ: Số 122 TP, phường ĐN, thành phố TS, tỉnh BN.

Bị đơn: Anh Nguyễn Đăng Đ, sinh năm 1985 và chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1989.

Cùng trú tại: Thôn N N, xã TN, huyện YP, tỉnh BN.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Đăng Đ, chị Nguyễn Thị H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP SG TT số tiền tính đến hết ngày 16/11/2022 là: 426.248.916đ; trong đó: nợ gốc: 400.000.000đ; lãi trong hạn: 17.876.713đ; lãi quá hạn: 8.301.370đ; lãi chậm trả: 70.832đ và các khoản nợ lãi phát sinh trên số nợ gốc chưa thanh toán theo lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 202126348990 ngày 26/10/2021; Giấy nhận nợ số 01 ngày 27/10/2021; Giấy nhận nợ số 02 ngày 29/10/2021 và theo quy định của pháp luật kể từ ngày 17/11/2022 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Nếu anh Đ, chị H trả hết số nợ gốc và lãi cho Ngân hàng thì Ngân hàng sẽ trả cho anh Đ, chị H Giấy CNQSD đất số R 516089, vào sổ cấp GCNQSD đất số 186 QSDĐ/420 đối với thửa đất số 384, tờ bản đồ 01 (theo đo đạc địa chính chính quy năm 2003 là thửa đất số 141, tờ bản đồ 16, diện tích 241m^2) tại thôn NN, xã TN, huyện YP, tỉnh BN do UBND huyện YP cấp ngày 18/11/2000 cho hộ ông Nguyễn Đăng Đ. Ngày 19/01/2015 phân chia di sản thừa kế và tặng cho anh Nguyễn Đăng Đ theo hồ sơ số 08223.12/2015.TA.

Trường hợp anh Đ, chị H không trả nợ đầy đủ thì Ngân hàng có quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mại tài sản mà anh Đ, chị H đã thế chấp là Quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất theo Giấy CNQSD đất số R 516089, vào sổ cấp GCNQSD đất số 186 QSDĐ/420 đối với thửa đất số 384, tờ bản đồ 01 (theo đo đạc địa chính chính quy năm 2003 là thửa đất số 141, tờ bản đồ 16, diện tích 241m^2) tại thôn NN, xã TN, huyện YP, tỉnh BN do UBND huyện YP cấp ngày 18/11/2000 cho hộ ông Nguyễn Đăng Đ. Ngày 19/01/2015 phân chia di sản thừa kế và tặng cho anh Nguyễn Đăng Đ theo hồ sơ số 08223.12/2015.TA để thu hồi toàn bộ số nợ.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản đảm bảo được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của anh Đ, chị H đối với Ngân hàng. Nếu xử lý tài sản thế chấp không đủ để trả nợ cho Ngân hàng thì anh Đ, chị H tiếp tục trả số tiền còn thiếu cho Ngân hàng.

- Về án phí: Anh Nguyễn Đăng Đ, chị Nguyễn Thị H phải chịu 10.524.000 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm nhưng do anh Đ, chị H thuộc hộ cận nghèo nên được miễn 5.262.000 đồng. Anh Đ, chị H còn phải nộp số tiền 5.262.000 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Hoàn trả Ngân hàng TMCP SG TT số tiền 10.140.000đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004485 ngày 18/10/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện YP.

- Về chi phí xem xét, thẩm định tài sản: Anh Đ, chị H phải chịu 3.000.000đồng. Xác nhận Ngân hàng đã nộp 3.000.000đồng tiền tạm ứng chi phí

xem xét, thẩm định tài sản nên anh Đ, chị H phải trả Ngân hàng số tiền 3.000.000đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2, Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30, Luật thi hành án dân sự.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YP

Nơi nhận**:**
- TAND tỉnh BN.
- VKSND huyện.
- THADS huyện.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.